IN THE _____ JUDICIAL CIRCUIT, _____ COUNTY, MISSOURI
TẠI TÒA LƯU ĐỘNG _____ , QUẬN _____, MISSOURI

Judge or Division: *Thẩm Phán hoặc Phân Ban:*	**Case Number:** ***Số Hồ Sơ:***	
	Court ORI Number: *Số ORI Tòa Án:*	
Denied Applicant: *Đương Đơn Bị Bác Đơn:* SSN (Last Four Digits): *SSN (Bốn Chữ Số Cuối):* vs. *kiện*		
Sheriff: *Cảnh sát trưởng:*		(Date File Stamp) *(Ngày, Lưu, Con Dấu)*

Appeal of a Denial or Refusal to Act on a Concealed Carry Permit
Tòa Giải Quyết Khiếu Kiện Nhỏ Kháng Cáo Bác Đơn hoặc Từ Chối Giải Quyết Giấy Phép Mang Vũ Khí Cất Giấu

The denied applicant states that in regard to his/her properly completed application for a concealed carry permit. A Missouri lifetime, or extended concealed carry permit filed on _____ (date), the sheriff of _____ County, Missouri:

Đương đơn bị bác đơn khẳng định rằng liên quan đến đơn đã được điền đúng cách để xin giấy phép mang vũ khí trong người, giấy phép mang vũ khí trong người suốt đời, hoặc gia hạn của Missouri, được nộp vào _____ (ngày), cảnh sát trưởng Quận _____ , Missouri:

☐ denied the application without just cause. A copy of the sheriff's written denial is attached. The denied applicant affirms that all of the statements in the application are true.
đã bác đơn mà không có lý do chính đáng. Chúng tôi có đính kèm quyết định bác đơn bằng văn bản của cảnh sát trưởng. Đương đơn bị bác đơn khẳng định rằng tất cả tuyên bố trong đơn là đúng sự thực.

☐ refused to act on the application filed on _____ (date) within forty-five days.
đã từ chối giải quyết đơn nộp vào _____ (ngày) trong vòng bốn mươi lăm ngày.

Within the original application, I affirmed the following to be true:
Trong đơn gốc, tôi khẳng định nội dung sau đây là đúng sự thực:

1. Personal Information:
   Thông Tin Cá Nhân:
   Name: _____
   Tên: _____
   Address: _____
   Địa chỉ: _____
   Telephone Number: _____
   Số Điện Thoại: _____

☐ Male ☐ Female

Nam *Nữ*

Date of Birth: _____

Ngày Sinh: _____

Place of Birth: _____

Nơi Sinh: _____

2. I am at least nineteen years of age, or at least eighteen years of age and a member of the United States Armed Forces or honorably discharged from the United States Armed Forces.
   Tôi được ít nhất mười chín tuổi, hoặc ít nhất mười tám tuổi và là thành viên của Quân Lực Hoa Kỳ hoặc đã xuất ngũ trong vinh dự.

3. ☐ I am a citizen of the United States.
   Tôi là công dân Hoa Kỳ.

   ☐ I am a permanent resident of the United States. Country of citizenship: _____
   Tôi là người cư trú dài hạn tại Hoa Kỳ. Quốc tịch: _____

   Alien or Admission number issued by the Federal Bureau of Customs and Immigration Enforcement or any successor agency: _____
   Số Ngoại Kiều hoặc Nhập Cảnh được cấp bởi Cục Thực Thi Luật Hải Quan và Nhập Cư Liên Bang hoặc bất kỳ cơ quan thừa nhiệm nào: _____

4. I have resided in this state for at least six months prior to issuance of the permit or qualify as a military member or spouse of a military member stationed in Missouri.
   Tôi đã cư trú tại tiểu bang này được ít nhất sáu tháng trước khi cấp phép hoặc đủ điều kiện là quân nhân người phối ngẫu của một quân nhân đóng tại Missouri.

5. I have not pled guilty to, entered a plea of nolo contendere or been convicted of a crime punishable by imprisonment for a term exceeding one year under the laws of any state or of the United States or a crime classified as a misdemeanor under the laws of any state and punishable by a term of imprisonment of two years or less that does not involve an explosive weapon, firearm, firearm silencer, or gas gun.
   Tôi đã không thừa nhận có tội, ký giấy nhận tội và không muốn tranh cãi hay đã bị kết án phạm một tội bị phạt tù thời hạn quá một năm theo luật pháp của bất kỳ tiểu bang nào hoặc của Hoa Kỳ hoặc một tội được phân loại là tội nhẹ theo luật pháp của bất kỳ tiểu bang nào và bị phạt tù hai năm trở xuống không liên quan đến vũ khí nổ, súng, bộ phận giảm thanh súng, hoặc súng hơi.

6. I have not been convicted of, pled guilty to or entered a plea of nolo contendere to any misdemeanor offenses involving crimes of violence within the five-year period immediately preceding my application for a concealed carry permit pursuant to section 571.101, RSMo, nor have I been convicted of two or more misdemeanor offenses involving driving while under the influence of intoxicating liquor or drugs or possession or abuse of a controlled substance within the five-year period immediately preceding my application for a concealed carry permit pursuant to section 571.101, RSMo.
   Tôi đã không bị kết tội, nhận tội hay bị kết án nhưng không nhận tội đối với bất kỳ vi phạm tội nhẹ nào liên quan đến bạo lực trong vòng năm năm ngay trước khi tôi làm đơn xin giấy phép mang vũ khí căn cứ mục 571.101, RSMo, tôi cũng không bị kết tội hai tội nhẹ trở lên liên quan đến lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng ma túy hoặc tàng trữ hay lạm dụng một dược chất bị kiểm soát trong vòng năm năm ngay trước khi tôi làm đơn xin giấy phép mang vũ khí căn cứ mục 571.101, RSMo.

7. I am not a fugitive from justice or currently charged in an information or indictment with the commission of a crime punishable by imprisonment for a term exceeding one year under the laws of any state of the United States or a crime classified as a misdemeanor under the laws of any state and punishable by a term of imprisonment of two years or less that does not involve an explosive weapon, firearm, firearm silencer, or gas gun.
   Tôi không phải tội phạm chạy trốn hoặc đang bị kết án trong một điều buộc tội hay cáo trạng về phạm một tội bị phạt tù thời hạn quá một năm theo luật pháp của bất kỳ tiểu bang nào hoặc của Hoa Kỳ hoặc một tội được phân loại là tội nhẹ theo luật pháp của bất kỳ tiểu bang nào và bị phạt tù hai năm trở xuống không liên quan đến vũ khí nổ, súng, bộ phận giảm thanh súng, hoặc súng hơi.

8. I have not been discharged under dishonorable conditions from the United States armed forces.
   Tôi đã không bị trục xuất khỏi quân lực Hoa Kỳ.

9. I am not reasonably believed to be a danger to myself or others by the sheriff based on any previous pattern of behavior documented in public or closed records.
   Cảnh sát trưởng không có lý do xem tôi là gây nguy hiểm cho bản thân hoặc người khác dựa trên bất kỳ mô thức hành vi nào trước đây đã ghi nhận trong các hồ sơ công khai hoặc khép kín.

10. I have not been adjudged mentally incompetent at the time of application or for five years prior to application, or been committed to a mental health facility, as defined in section 632.005, RSMo, or a similar institution located in another state, except that any release or discharge from a facility in this state pursuant to chapter 632, RSMo, or a similar discharge from a facility in another state, occurred more than five years ago without subsequent recommitment.
    Tôi đã không bị xác định là mất năng lực tâm thần tại thời điểm làm đơn hoặc trong năm năm trước khi làm đơn, hoặc đã được đưa vào môt cơ sở chăm sóc sức khỏe tâm thần,như định nghĩa trong mục 632.005, RSMo, hoặc một tổ chức tương tự nằm tại một tiểu bang khác, trừ việc bất kỳ trường hợp nào xuất viện hoặc rời khỏi một cơ sở trong tiểu bang này tuân theo chương 632, RSMo, hoặc trường hợp xuất viện tương tự ra khỏi một cơ sở ở một tiểu bang khác, diễn ra cách đây trên năm năm mà sau đó không tái nhập viện.

In addition:
Ngoài ra:

1. I submitted and cleared the required State of Missouri and/or national criminal history record checks.
   Tôi đã nộp và đã đạt yêu cầu các đợt kiểm tra tiền án tiền sự bắt buộc của Tiểu Bang Missouri và/hoặc quốc gia.
2. I submitted an affidavit attesting that I complied with the concealed carry safety training requirement pursuant to section 571.111, RSMo.
   Tôi đã nộp bản tuyên thệ xác nhận rằng tôi đã tuân thủ yêu cầu đào tạo về an toàn khi mang vũ khí theo mục 571.111, RSMo.
3. I am not subject to a full order of protection which is still in effect.
   Tôi không phải là đối tượng của một lệnh bảo vệ hoàn chỉnh vẫn còn hiệu lực.
4. I am not otherwise prohibited from possessing a firearm under section 571.070, RSMo or 18 U.S.C. 922(g).
   Tôi không bị cấm tàng trữ súng theo mục 571.070, RSMo hoặc 18 U.S.C. 922(g).
5. I submitted a government-issued photo identification to verify my identity.
   Tôi đã nộp giấy tờ tùy thân có dán hình do chính phủ cấp để xác minh nhân dạng của tôi.

I swear/affirm under penalty of perjury that these facts are true according to my best knowledge and belief.
Tôi tuyên thệ/xác nhận, và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu khai man, rằng những thông tin này là đúng sự thực theo sự hiểu biết và niềm tin chính xác nhất của tôi.

_____	_____
Date *Ngày*	Denied Applicant *Đương Đơn Bị Bác Đơn*